

Bản án số: 448/2020/DS – ST

Ngày: 15-12-2020

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Nhung

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Trang

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Mai Thanh Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú tham gia phiên tòa:* Bà Đặng Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 256/2020/TLST- DS ngày 14 tháng 7 năm 2020 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 758/2020/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Ánh Hữu Nguyễn, sinh năm 1964 (có mặt)

Địa chỉ: 1114 Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM.

- *Bị đơn:* Ông Tạ Đình Tôn Thất Bảo Ngọc, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: 38/50/2 Gò Dầu, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, Tp. HCM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 01/7/2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn – ông Nguyễn Ánh Hữu Nguyễn trình bày:

Do có mối quan hệ quen biết nên từ năm 2018 ông có cho ông Tạ Đình Tôn Thất Bảo Ngọc vay nhiều lần với tổng số tiền là 240.000.000 đồng để kinh doanh buôn bán. Sau đó tới ngày 28/01/2019 hai bên thỏa thuận ra phòng công

chứng để lập văn bản thỏa thuận việc vay mượn và thời hạn ông Ngọc phải trả tiền cho ông là ngày 28/01/2020. Trong văn bản hai bên có thỏa thuận việc trả lãi vào ngày 30 dương lịch hàng tháng nhưng thực tế ông không lấy lãi suất từ ông Ngọc. Vào ngày 27/01/2020, ông Ngọc có đến gặp ông và xin gia hạn thời gian trả nợ thêm 50 ngày cụ thể là vào ngày 19/3/2020. Tuy nhiên đến thời hạn trên ông Ngọc vẫn cố tình né tránh không hoàn trả số tiền nêu trên dù ông đã liên lạc rất nhiều lần. Nay ông yêu cầu ông Ngọc trả lại số tiền đã vay là 240.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi suất, yêu cầu ông Ngọc thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Ông Nguyễn xác định khoản tiền cho ông Ngọc vay là tiền cá nhân, không liên quan tới vợ ông là bà Nguyễn Thị Thúy Vân.

- Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Tạ Đình Tôn Thất Bảo Ngọc trình bày:

Ông Ngọc có quan hệ quen biết với ông Nguyễn Mạnh Tường là con trai của ông Nguyễn Ánh Hữu Nguyễn. Vào năm 2017 ông có ý định mở quán cà phê để kinh doanh buôn bán nên có vay của ông Nguyễn số tiền 70.000.000 đồng với lãi suất 5%/tháng. Ông Nguyễn đã lấy lãi khoản 02 tháng sau đó ông đã trả hết số nợ trên cho ông Nguyễn.

Một thời gian sau, ông có vay thêm nhiều lần, mỗi lần khoảng 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng. Sau đó, hai bên thống nhất ra phòng công chứng lập văn bản về việc ông nợ ông Nguyễn Ánh Hữu Nguyễn số tiền là 240.000.000 đồng. Trong quá trình làm ăn buôn bán do ông không thu được lợi nhuận, thường xuyên lỗ nên ông ông đã sang nhượng quán cà phê trên. Nay ông xác nhận còn nợ ông Nguyễn tổng số tiền là 240.000.000 đồng. Hiện nay ông đang thất nghiệp không có khả năng chi trả một lần nên xin trả hàng tháng với số tiền là 2.000.000 đồng cho đến khi hết khoản nợ trên.

Tại phiên tòa hôm nay ông Ngọc đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Do đó Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo luật định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân theo pháp luật: Đương sự, Thư ký và Hội đồng xét xử đều tuân theo pháp luật tố tụng qui định tại Điều 68; Điều 93; Điều 203; Điều 220; Điều 236; Điều 237; Điều 239; Điều 241 và Điều 254 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

+ Về nội dung: Ngày 28/01/2019 ông Nguyễn và ông Ngọc có ký kết văn bản thỏa thuận tại phòng công chứng có nội dung thỏa thuận việc ông Ngọc vay

mượn ông Nguyễn số tiền là 240.000.000 đồng và xác định thời gian vay cũng như việc thỏa thuận lãi suất. Tuy nhiên quá thời hạn vay ông Ngọc không thanh toán đúng hạn là đã vi phạm nghĩa vụ mà ông Ngọc đã cam kết. Nay ông Nguyễn yêu cầu ông Ngọc thanh toán số nợ gốc còn thiếu và không yêu cầu tính lãi là có cơ sở. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 278, 280, 351, 463 và 465 Bộ luật Dân sự. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn. Buộc ông Ngọc thanh toán cho ông Nguyễn số tiền 240.000.000 đồng, thanh toán một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật. Ghi nhận sự tự nguyện không tính lãi suất của ông Nguyễn. Về án phí: Tính theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quyền khởi kiện, quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

- Xét đơn khởi kiện ngày 01/7/2020, nguyên đơn yêu cầu khởi kiện bị đơn trả số tiền đã vay nên Hội đồng xét xử xác định đây là Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản. Bị đơn ông Tạ Đình Tôn Thất Bảo Ngọc cư ngụ tại quận Tân Phú nên Tòa án nhân dân quận Tân Phú thụ lý giải quyết là đúng qui định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Về tư cách tham gia tố tụng của đương sự: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn xác định khoản tiền cho bị đơn vay là tiền cá nhân không liên quan đến vợ ông là bà Nguyễn Thị Thúy Vân. Bà Nguyễn Thị Thúy Vân cũng đã có bản khai và xác định số tiền chồng bà cho ông Ngọc Vay là tiền cá nhân, không liên quan đến bà nên bà yêu cầu Tòa án không đưa bà tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Căn cứ vào Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự, nên Hội đồng xét xử xét thấy không đưa bà Nguyễn Thị Thúy Vân tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

- Về thủ tục xét xử vắng mặt bị đơn: Ông Tạ Đình Tôn Thất Bảo Ngọc đã được Tòa án nhân dân quận Tân Phú tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập theo khoản 1, khoản 2 Điều 177; khoản 2 Điều 220; khoản 3 Điều 233 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, nhưng ông Ngọc vắng mặt không lý do. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227;

khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án nhân dân quận Tân Phú vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông Ngọc.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

- Xét, ông Nguyễn yêu cầu ông Ngọc thanh toán số nợ gốc còn thiếu là 240.000.000 đồng:

Căn cứ vào văn bản thỏa thuận có nội dung vay mượn tiền của 2 bên vào ngày 28/01/2019 cũng như bản tự khai, biên bản hòa giải của ông Nguyễn và ông Ngọc trong quá trình làm việc và lời khai nhận tại phiên tòa của ông Nguyễn thì có đủ cơ sở xác định ông Tạ Đình Tôn Thất Bảo Ngọc còn nợ ông Nguyễn Ánh Hữu Nguyễn số tiền là 240.000.000 đồng. Bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy phía nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số nợ gốc 240.000.000 đồng là hoàn toàn phù hợp theo qui định tại Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Ghi nhận việc ông Nguyễn không yêu cầu tính lãi suất.

- Về thời hạn thanh toán: Ông Nguyễn yêu cầu thanh toán một lần số nợ trên ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật. Ông Ngọc không đến tham gia phiên tòa xét xử nhưng trong quá trình giải quyết vụ án có yêu cầu xin trả mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi hết số nợ. Hội đồng xét xử xét thấy ông Ngọc vi phạm nghĩa vụ thanh toán đã lâu. Nay ông Ngọc đề nghị thanh toán mỗi tháng 2.000.000 đồng là kéo dài thời gian thanh toán, gây thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông Nguyễn, do đó yêu cầu của ông Ngọc không có căn cứ chấp nhận. Do đó ông Nguyễn yêu cầu thanh toán một lần toàn bộ số nợ ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí trên số tiền phải trả cho nguyên đơn là: 240.000.000 đồng x 5% = 12.000.000 đồng.

Hoàn trả toàn bộ số tiền tạm ứng án phí là 6.000.000 đồng cho ông Nguyễn Ánh Hữu Nguyễn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 36; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng

dân sự năm 2015; Điều 463; Điều 466 Bộ Luật Dân Sự năm 2015; Điều 6; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/NQUBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Ánh Hữu Nguyễn.

- Buộc ông Tạ Đình Tôn Thất Bảo Ngọc có nghĩa vụ thanh toán cho ông Nguyễn Ánh Hữu Nguyễn số tiền gốc còn thiếu là 240.000.000 đ (hai trăm bốn mươi triệu) đồng.

- Thời hạn thanh toán: Một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ghi nhận việc ông Nguyễn không yêu cầu tính lãi suất.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Tạ Đình Tôn Thất Bảo Ngọc phải chịu án phí là 12.000.000 đ (mười hai triệu) đồng.

- Hoàn trả toàn bộ số tiền tạm ứng án phí là 6.000.000 đ (sáu triệu) đồng cho ông Nguyễn Ánh Hữu Nguyễn theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0070710 ngày 14/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyền kháng cáo:

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự , người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q. Tân Phú;
- Chi cục THADS Q. Tân Phú;
- Lưu VP, hồ sơ (Thanh Hằng)/.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Hương